

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ-TP ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - T phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST

Ngày: 05-3-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Khánh

Ông Trần Đức Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Võ Công Ng, sinh ngày 20/01/2000; Nơi cư trú: Tổ 66, phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Công Th và bà Nguyễn Thị Nh; Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ 2. Bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân: Ngày 19/10/2018 bị TAND thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm tuyên phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 10/9/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Minh T, sinh ngày 08/12/2000; Nơi cư trú: Thôn 2, xã S, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: không rõ, họ tên

mẹ: bà Nguyễn Thị H; Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ 2. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 10/9/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 09/9/2019, Vũ Minh T đưa cho Võ Công Ng số tiền 17.000.000đ để mua 10 viên ma túy thuốc lắc và 05 gói ma túy hàng khay nhằm mục đích mua về để bán lại cho người khác. Ng đồng ý và sử dụng mạng facebook liên lạc với người tên P (không rõ lai lịch) đặt mua 20 viên thuốc lắc và 13 gói ma túy hàng khay với giá 26.000.000đ, hẹn giao ma túy tại khu ĐN thuộc phường T, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 10/9/2019, sau khi mua được ma túy, Ng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92K4-1497 đến chở T vào quán nhậu gần khu vực cầu Nguyễn Tri Phương thuộc phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ để nhậu cùng Lý Vũ Ngọc Q (sinh năm 1987, trú tổ 129, phường T, quận L, thành phố Đà Nẵng), anh Lê Hoài Th (sinh năm 1990, trú tổ 55, phường T, quận L, thành phố Đà Nẵng) và chị Ngô Thị Hương G (sinh năm 1991, trú số 03 đường K, phường T, quận L, thành phố Đà Nẵng).

Trong lúc ngồi nhậu, Ng nói với T đã mua được ma túy và nói giá 10 viên ma túy thuốc lắc là 3.500.000đ và 05 gói ma túy khay là 10.000.000đ, tổng cộng là 13.500.000đ thì T trả lời “ừ”, nhưng do có nhiều người nên Ng chưa đưa ma túy cho T. Sau đó, cả nhóm rủ nhau đến quán karaoke ĐN thuộc phường X, quận L để hát. Tại đây, Ng dự định đưa cho T số lượng ma túy như T đã đặt mua là 10 viên thuốc lắc và 05 gói ma túy khay nhưng chưa kịp đưa thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ phát hiện, bắt quả tang.

Qua kiểm tra, khám xét, Cơ quan điều tra tạm giữ các tang vật như sau:

- Thu giữ của Võ Công Ng: tại túi quần phía trước, bên trái gồm 12 bao nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 bao nylon chứa 15 viên nén màu xanh; thu tại túi quần phía trước, bên phải gồm 01 túi nylon chứa 05 viên nén màu xanh và 1 bao nylon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen gắn sim số 0796.744.449; số tiền 2.800.000đ; chiếc xe mô tô biển kiểm soát 92K4-1497.

- Thu giữ của Lý Vũ Ngọc Q: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen gắn sim số 0901.944.925 và sim số 0774.069.057; số tiền: 7.950.000đ.

- Thu giữ của anh Lê Hoài Th: 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen gắn sim số 0785.516.043; số tiền: 300.000 đồng.

- Thu giữ trên người của chị Ngô Thị Hương G: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, gắn sim 0906.558.052; chiếc xe mô tô biển kiểm soát 43C1-559.89. (BL: 06-09; 53-68; 96-113)

Ngoài ra, quá trình điều tra, Ng và T còn khai nhận: Trước khi bị bắt, Ng còn bán ma túy cho T 01 lần với giá 1.000.000đ và bán cho một người (không rõ lai lịch) 01 lần tại khu vực chợ Đầu Mối với giá 1.000.000đ.

Tại kết luận giám định số 262/GĐ-MT ngày 17/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: các viên nén màu xanh trong mẫu KT.01 và KT.02 gửi đi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng lần lượt là 5,438 gam và 1,784 gam. Các tinh thể màu trắng trong mẫu KT.01 và KT.02 gửi đi giám định là ma túy, loại Katemine, khối lượng lần lượt là 8,78 gam và 0,652 gam. Hoàn trả lại số ma túy còn lại gồm: 4,829 gam ma túy loại MDMA, 7,644 gam ma túy loại Katemine và toàn bộ bao gói mẫu còn lại sau giám định. [BL17].

Từ những tình tiết nêu trên, tại Cáo trạng số 01/CT-VKSCL ngày 31/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố các bị cáo Võ Công Ng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Vũ Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thực hiện quyền công tố thay đổi Cáo trạng số 01, không xem xét tình tiết “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, phát biểu quan điểm luận tội là giữ nguyên quyết định truy tố tại Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Công Ng mức hình phạt từ 8 năm đến 9 năm tù và áp dụng khoản 1 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Minh T mức hình phạt từ 3 năm đến 4 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 4,829 gam chất ma túy dạng viên nén màu xanh loại MDMA và 7,644 gam chất ma túy dạng tinh thể màu trắng loại Ketamine còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu, là chất cấm lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen gắn sim số 0796744449 là điện thoại Ng dùng để liên lạc mua bán ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 2.800.000 đồng, do không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho Ng nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị truy thu của bị cáo Ng số tiền 2.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 92K4-1497 do chưa làm việc được với chủ sở hữu nên tách ra xử lý sau khi có cơ sở.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen gắn sim số 0785.516.043 và số tiền: 300.000 đồng thu giữ của anh Lê Hoài Th do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại cho anh Lê Hoài Th là có cơ sở.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, gắn sim 0906.558.052 và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 43C1-559.89 thu giữ của chị Ngô Thị Hương G do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại cho chị Ngô Thị Hương G là có cơ sở.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của đối tượng Lý Vũ Ngọc Q với bị cáo Ng, do đối tượng đã đi khỏi nơi cư trú nên Cơ quan điều tra công an quận Cẩm Lệ tách hành vi và tang vật thu giữ được của đối tượng nói trên ra để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau là có cơ sở.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Võ Công Ng và Vũ Minh T đã khai nhận hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng là rất ăn năn, hối lỗi về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, xét xử của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Công Ng và Vũ Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố

của Viện kiểm sát, lời khai của các bị cáo thống nhất, phù hợp với vật chứng thu hồi được và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 10/9/2019, tại quán karaoke ĐN thuộc phường T, quận L, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Cẩm Lệ bắt quả tang Võ Công Ng đang cất giữ trong người 7,222 gam ma túy loại MDMA và 9,432 gam ma túy loại Ketamine, trong đó số ma túy Ng để bán lại cho Vũ Minh T 3,611 gam ma túy loại MDMA và 3,627 gam ma túy loại Ketamine. Số ma túy còn lại Ng dùng để bán cho người khác. Vũ Minh T mua số ma túy trên của Ng để bán lại cho người khác. Đồng thời, Ng và T cũng thừa nhận trước khi bị bắt, Ng còn bán ma túy cho T 01 lần với giá 1.000.000đ và bán cho một người (không rõ lai lịch) 01 lần tại khu vực chợ Đầu Mối với giá 1.000.000đ.

Do đó, hành vi của bị cáo Võ Công Ng đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và hành vi của bị cáo Vũ Minh T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố các bị cáo Võ Công Ng, Vũ Minh T về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Các bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện cao, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người và sự phát triển của nòi giống dân tộc, tiêu tốn về kinh tế. Đồng thời, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm nguy hiểm và các tệ nạn xã hội khác; nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy nhằm phục vụ lợi ích nhu cầu cá nhân của bản thân.

Ngoài ra, bị cáo Ng nhân thân xấu. Ngày 19/10/2018, bị TAND thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm tuyên phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo Ng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, trong đó cần xử phạt bị cáo Ng mức án nghiêm khắc cao hơn bị cáo T. Đồng thời, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới

có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ căn cứ quy định tại Điều 107 BLTTHS đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” đối với bị cáo Võ Công Ng. Hội đồng xét xử nhận thấy việc thay đổi trên phù hợp với quy định của pháp luật và không làm xấu đi tình trạng của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Võ Công Ng và Vũ Minh T đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo sớm trở về. Đồng thời, cũng thể hiện sự khoan hồng và nhân đạo của pháp luật Việt Nam.

[3.4] Bị cáo Võ Công Ng thực hiện hành vi phạm tội mới “Mua bán trái phép chất ma túy” trong thời gian thử thách nên Hội đồng xét xử thay đổi hình phạt tù 12 tháng nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 182/2018/HS-PT ngày 19/10/2018 của TAND thành phố Đà Nẵng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn 12 tháng và được tổng hợp với hình phạt mới theo quy định.

[4] Đối với bị cáo Võ Công Ng và bị cáo Vũ Minh T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 29/11/2019, Công an quận Cẩm Lệ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các bị cáo là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với đối tượng Lý Vũ Ngọc Q có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với bị cáo Võ Công Ng, do đối tượng đã đi khỏi nơi cư trú nên Cơ quan điều tra công an quận Cẩm Lệ tách hành vi và tang vật thu giữ được của đối tượng Lý Vũ Ngọc Q ra để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 4,829 gam chất ma túy dạng viên nén màu xanh loại MDMA và 7,644 gam chất ma túy dạng tinh thể màu trắng loại Ketamine còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu, là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen gắn sim số 0796.744.449 là điện thoại Ng dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 2.800.000 đồng, do không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Ng nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng là số tiền bị cáo Ng phạm tội mà có nên truy thu sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 92K4-1497 do chưa làm việc được với chủ sở hữu nên tách ra xử lý sau khi có cơ sở, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen gắn sim số 0785.516.043 và số tiền: 300.000 đồng thu giữ của anh Lê Hoài Th do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại cho anh Lê Hoài Th là có cơ sở.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, gắn sim 0906.558.052 và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 43C1-559.89 thu giữ của chị Ngô Thị Hương G do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại cho chị Ngô Thị Hương G là có cơ sở.

(Theo Quyết định xử lý vật chứng số 79 ngày 13/11/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ)

[7] Về án phí: Các bị cáo Võ Công Ng, Vũ Minh T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Công Ng và Vũ Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Căn cứ: Điểm b, p khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Võ Công Ng 08 (tám) năm tù.

Căn cứ Điều 55, Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù tại bản án số 182/2018/HS-PT ngày 19/10/2018 của TAND thành phố Đà Nẵng, buộc bị cáo Võ Công Ng phải chấp hành hình phạt tù của cả 2 bản án là 09 (chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2019.

1.2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Vũ Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 4,829 gam chất ma túy dạng viên nén màu xanh loại MDMA và 7,644 gam chất ma túy dạng tinh thể màu trắng loại Ketamine còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu.

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen gắn sim số 0796.744.449 là điện thoại của bị cáo Võ Công Ng.

2.3. Trả lại cho bị cáo Võ Công Ng số tiền 2.800.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Quyết định chuyển vật chứng vụ án số 01/QĐ-VKSCL ngày 31/12/2019 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2020)

2.4. Truy thu sung quỹ nhà nước đối với số tiền 2.000.000 đồng của bị cáo Võ Công Ng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Võ Công Ng và Vũ Minh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CA TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hưng